

Số: 1161/QĐ-HĐTSCH

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về danh sách thí sinh dự thi tuyển sinh cao học năm 2014

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH CAO HỌC NĂM 2014
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-LĐTBXH ngày 24/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1835/QĐ-BGDĐT ngày 28/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Lao động – Xã hội đào tạo trình độ thạc sĩ Quản trị nhân lực;

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-BGDĐT ngày 21/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao cho trường Đại học Lao động – Xã hội đào tạo trình độ thạc sĩ Kế toán;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-ĐHLĐXH ngày 27/3/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2014;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 163 thí sinh dự thi tuyển sinh cao học năm 2014 chuyên ngành Quản trị nhân lực và 69 thí sinh dự thi tuyển sinh cao học năm 2014 chuyên ngành Kế toán (có danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) trưởng các đơn vị trực thuộc có liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ LĐ-TB&XH (để báo cáo);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2014;
- Ban Thanh tra tuyển sinh cao học 2014;
- Lưu VT, SĐH.



TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

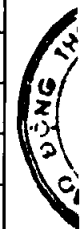
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Lê Thanh Hà

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH CAO HỌC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CAO HỌC CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC NĂM 2014

(Kèm theo Quyết định số: 1161/QĐ-HĐTSCH ngày 28 / 7 /2014 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học)

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
1	Đinh Thị Hải	Anh	Nữ	20/12/1991	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
2	Đinh Thị Lan	Anh	Nữ	28/02/1985	Ninh Bình	Đại học Công đoàn	Kế toán	VLVH	Khá	2012
3	Đinh Thị Ngọc	Anh	Nữ	25/07/1991	Phú Thọ	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
4	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	22/01/1989	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
5	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	01/05/1984	Phú Thọ	Đại học Khoa học - Xã hội và Nhân văn	Thông tin thư viện	Chính quy	Khá	2007
6	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	18/12/1990	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2012
7	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	15/02/1978	Phú Thọ	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị nhân lực	Chính quy	Trung bình	2000
8	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	01/11/1984	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2010
9	Phạm Hải	Anh	Nữ	26/11/1992	Hải Dương	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
10	Phạm Mai	Anh	Nữ	29/07/1988	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2012
11	Trần Diệu	Anh	Nữ	12/08/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
12	Trần Kỳ	Anh	Nam	08/10/1990	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
13	Trần Thị Ngọc	Anh	Nữ	09/09/1988	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2011
14	Vũ Hoàng	Anh	Nam	15/09/1989	Vĩnh Phúc	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2012
15	Biện Duy	Biện	Nam	06/03/1984	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2010
16	Nguyễn Văn	Bình	Nam	05/12/1982	Hưng Yên	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế lao động	Chính quy	TB khá	2010
17	Nguyễn Thị	Chung	Nữ	04/09/1982	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	VLVH	Khá	2012
18	Lê Hồng	Chuyên	Nam	01/11/1973	Hà Tĩnh	Đại học Lâm nghiệp	Lâm học	Chuyên tu	TB khá	2000
19	Phan Thị	Diễm	Nữ	13/05/1991	Hưng Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2013
20	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	13/08/1992	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
21	Phùng Thị Thùy	Dung	Nữ	15/06/1984	Phú Thọ	Đại học dân lập Thăng Long	Tài chính - Kế toán	Chính quy	Khá	2007



Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
22	Trần Thị Kim	Dung	Nữ	12/07/1988	Hà Nam	Đại học Mở TPHCM	Tài chính ngân hàng	Chính quy	TB	2011
23	Nguyễn Chí	Dũng	Nam	04/09/1972	Thái Bình	Đại học Luật HN	Luật	VLVH	TB khá	2011
24	Nguyễn Đức	Dũng	Nam	14/07/1989	Hòa Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2012
25	Nguyễn Thị	Dương	Nữ	20/08/1987	Hà Tĩnh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2012
26	Vũ Thị	Duyên	Nữ	21/10/1976	Thái Bình	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế lao động	VLVH	Trung bình	1999
27	Lê Thị	Duyên	Nữ	11/10/1979	Ninh Bình	Đại học Thương mại	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Trung bình	2007
28	Dương Anh	Đức	Nam	20/10/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
29	Phạm Thanh	Đức	Nam	10/08/1990	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
30	Trần Trường	Giang	Nam	03/11/1989	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2012
31	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	18/06/1988	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2011
32	Nguyễn Khắc	Hai	Nam	15/06/1989	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2011
33	Bach Thanh	Hải	Nữ	12/07/1968	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Công tác xã hội	VLVH	Khá	2010
34	Nguyễn Thị Vân	Hải	Nữ	01/9/0992	Phú Thọ	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
35	Bùi Thị	Hằng	Nữ	06/01/1981	Hà Nội	Đại học Ngoại ngữ	Tiếng Anh sư phạm	VLVH	TB khá	2005
36	Hà Thị	Hằng	Nữ	06/05/1989	Hòa Bình	Đại học Hồng Đức	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Giỏi	2011
37	Lê Thu	Hằng	Nữ	28/10/1988	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
38	Nguyễn Thanh	Hằng	Nữ	04/11/1988	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2011
39	Nguyễn Thu	Hằng	Nữ	07/01/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
40	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	16/12/1990	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
41	Trần Hữu	Hào	Nam	01/06/1986	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2011
42	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	02/09/1985	Nghệ An	Đại học Thương mại	Quản trị doanh nghiệp thương mại	VLVH	TB khá	2010
43	Thân Thị Thanh	Hiền	Nữ	21/12/1991	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2013
44	Lê Minh	Hiệp	Nam	23/09/1984	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2009
45	Lê Phúc	Hiếu	Nam	14/08/1984	Hà Nội	Đại học Thương mại	Marketing	Chính quy	TB khá	2006
46	Vũ Công	Hiếu	Nam	07/11/1992	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
47	Đỗ Xuân	Hòa	Nam	22/02/1987	Phú Thọ	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2012
48	Nguyễn Thị	Hòa	Nữ	01/01/1982	Thanh Hóa	Học viện hành chính	Hành chính học	VLVH	Khá	2012
49	Ngô Thị	Hồng	Nữ	02/03/1985	Bắc Giang	Học viện Tài chính	Ngân Hàng	Chính quy	TB khá	2009
50	Vũ Thị	Hồng	Nữ	26/02/1976	Hưng Yên	Đại học Khoa học - Xã hội và Nhân văn	Thông tin thư viện	VLVH	Khá	2006
51	Lê Thị Minh	Huệ	Nữ	08/05/1983	Hà Nam	Đại học Mở Hà Nội	Quản trị kinh doanh	Từ xa	Khá	2012
52	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	24/11/1987	Vĩnh Phúc	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2012
53	Mai Mạnh	Hùng	Nam	14/08/1987	Quảng Ninh	Học viện Tài chính	Kế toán doanh nghiệp	Chính quy	Khá	2011
54	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	24/12/1986	Lạng Sơn	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2011
55	Trần Văn	Hùng	Nam	16/07/1990	Hà Tĩnh	Đại học Công Đoàn	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
56	Nguyễn Thị Hoài	Hương	Nữ	24/05/1989	Hà Nội	Đại học Phương đông	Tiếng Trung	Chính quy	Khá	2011
57	Nguyễn Thùy	Hương	Nữ	08/09/1988	Hòa Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2012
58	Phạm Thị	Hương	Nữ	02/09/1985	Nam Định	Đại học Thương mại	Quản trị doanh nghiệp thương mại	Chính quy	Khá	2010
59	Phạm Thị Liên	Hương	Nữ	03/05/1988	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
60	Trương Thị Thu	Hương	Nữ	20/01/1990	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	TB khá	2012
61	Nguyễn Bích	Hường	Nữ	03/06/1972	Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị kinh doanh thương mại	VLVH	Khá	1997
62	Phùng Thị Minh	Hường	Nữ	11/07/1982	Hà Nội	Đại học Công đoàn	Quản trị kinh doanh	Chính quy	TB khá	2008
63	Đào Thị	Huyền	Nữ	15/06/1978	Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2000
64	Lê Ngọc	Huyền	Nữ	08/10/1978	Hà Nội	Học viện Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	VLVH	TB khá	2009
65	Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	19/07/1991	Sơn La	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
66	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	08/01/1984	Hà Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	VLVH	Khá	2012
67	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	04/05/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2013
68	Trần Văn	Huỳnh	Nam	06/03/1984	Nam Định	Đại học Kinh doanh và Công nghệ HN	Quản lý kinh doanh	Chính quy	TB khá	2012
69	Bùi Đình	Khuê	Nam	04/08/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
70	Lê Khắc	Lâm	Nam	02/08/1991	Hải Dương	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
71	Lâm Thị Thủy	Lan	Nữ	02/03/1992	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014

10/10/2014

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
72	Nguyễn Thị Thúy	Lan	Nữ	26/02/1989	Hải Dương	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
73	Bùi Diệu	Linh	Nữ	03/10/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
74	Cao Thùy	Linh	Nữ	21/12/1989	Phú Thọ	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2012
75	Hà Thị Diệu	Linh	Nữ	08/05/1989	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2011
76	Nguyễn Thị Cẩm	Linh	Nữ	10/05/1992	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
77	Phạm Thùy	Linh	Nữ	04/10/1992	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
78	Trần Thị Khánh	Linh	Nữ	28/10/1990	Hải Phòng	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị kinh doanh tổng hợp	Chính quy	Khá	2012
79	Nguyễn Song	Long	Nam	18/08/1983	Hòa Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2010
80	Nguyễn Thế	Long	Nam	06/12/1990	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
81	Trần Hoàng	Long	Nam	26/09/1988	Hà Tĩnh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2012
82	Đặng Thị Hương	Ly	Nữ	14/03/1984	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	VLVH	Khá	2011
83	Nguyễn Thị	Lý	Nữ	23/01/1982	Phú Thọ	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	VLVH	Khá	2014
84	Nguyễn Thị Tú	Mai	Nữ	20/12/1992	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
85	Đình Lê Quang	Minh	Nam	09/11/1984	CH Séc	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị kinh doanh thương mại	Chính quy	TB khá	2009
86	Lê Thị Tuyết	Mơ	Nữ	26/10/1992	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
87	Nguyễn Thị Thảo	Mơ	Nữ	18/10/1988	Phú Thọ	Đại học Ngoại ngữ	Tiếng pháp sư phạm	Chính quy	Khá	2010
88	Trương Thị	Mơ	Nữ	11/10/1991	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
89	Nguyễn Trà	My	Nữ	08/08/1988	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2010
90	Nguyễn Trà	My	Nữ	16/08/1989	Liên Xô	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2012
91	Lại Thành	Nam	Nam	07/04/1991	Đắc Nông	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
92	Nguyễn Duy	Nam	Nam	28/06/1983	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2009
93	Đỗ Thị Hồng	Ngân	Nữ	26/08/1986	Phú Thọ	Học viện Ngân hàng	Tài chính - Ngân hàng	VLVH	TB khá	2012
94	Lê Thanh	Ngân	Nữ	01/11/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
95	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	Nữ	11/11/1988	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2010
96	Phạm Thị Hồng	Ngọc	Nữ	27/07/1991	Hà Nam	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013

13/11

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
97	Phan Thị	Ngọc	Nữ	08/12/1985	Hà Nội	Đại học Kinh doanh và Công nghệ HN	Thương mại	Chính quy	Khá	2011
98	Phùng Thị Như	Nhân	Nữ	15/03/1984	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2010
99	Trần Trọng	Nhân	Nam	08/09/1991	Quảng Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
100	Nguyễn Văn	Nhất	Nam	07/12/1986	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
101	Phan Tuyết	Nhung	Nữ	11/01/1990	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2012
102	Vũ Thị	Nhung	Nữ	25/07/1990	Hải Phòng	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
103	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	06/01/1989	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2011
104	Vũ Hải	Oanh	Nữ	31/07/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
105	Nguyễn Văn	Phú	Nam	20/07/1991	Hung Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
106	Trần Quang	Phục	Nam	07/03/1986	Hà Nam	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị kinh doanh công nghiệp	Chính quy	TB khá	2009
107	Nguyễn Lan	Phương	Nữ	02/02/1984	Thanh Hóa	Đại học Mở Hà Nội	Kế toán	Từ xa	Trung bình	2008
108	Nguyễn Minh	Phương	Nữ	05/10/1990	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2012
109	Nguyễn Thị Minh	Phương	Nữ	12/01/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
110	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	Nữ	11/01/1990	Thừa Thiên Huế	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
111	Vũ Quỳnh	Phương	Nữ	17/12/1991	Hải Dương	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế lao động	Chính quy	Khá	2013
112	Nguyễn Mạnh	Quân	Nam	11/12/1989	Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quản trị kinh doanh tổng hợp	Chính quy	TB khá	2011
113	Vũ Hồng	Quyền	Nam	22/05/1988	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2012
114	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	05/08/1987	Hà Nội	Đại học Hà Nội	Tiếng Trung	VLVH	Khá	2010
115	Phạm Ngọc	Quỳnh	Nữ	10/08/1988	Thái Bình	Đại học Quốc gia HN	Viễn thông	Chính quy	TB khá	2010
116	Hoàng Anh	Sơn	Nam	29/10/1990	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
117	Hoàng Việt	Tấn	Nam	23/10/1985	Hung Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2013
118	Vũ Mạnh	Thắng	Nam	20/08/1978	Hung Yên	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế lao động	Chính quy	Khá	2000
119	Hoàng Ngọc	Thanh	Nam	20/04/1988	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2010
120	Tạ Thị	Thanh	Nữ	16/05/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
121	Lâm Thị	Thảo	Nữ	04/03/1989	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2011

NGK

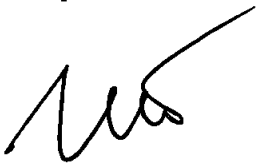
STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
122	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	03/07/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
123	Trịnh Thị Phương	Thảo	Nữ	08/04/1990	Lạng Sơn	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
124	Vũ Thị	Thảo	Nữ	14/02/1992	Phú Thọ	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
125	Vũ Mạnh	Thế	Nam	26/04/1986	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
126	Tô Quang	Thêm	Nam	19/07/1989	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2013
127	Nguyễn Văn	Thời	Nam	06/06/1988	Vĩnh Phúc	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
128	Lưu Thị	Thơm	Nữ	15/01/1983	Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Quản trị kinh doanh	Chính quy	Khá	2006
129	Phù Duy	Thông	Nam	09/11/1991	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
130	Nguyễn Thị Hà	Thu	Nữ	16/09/1992	Lai Châu	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
131	Nguyễn Thị Minh	Thu	Nữ	04/11/1986	Tuyên Quang	Học viện Tài chính	Kế toán doanh nghiệp	VLVH	TB khá	2011
132	Hoàng Văn	Thuận	Nam	28/06/1984	Lạng Sơn	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
133	Nguyễn Thế	Thuận	Nam	03/02/1983	Nghệ An	Đại học Kinh tế TP HCM	Kế toán	Chính quy	Trung bình	2009
134	Phí Văn	Thuận	Nam	01/12/1986	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2010
135	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	11/08/1989	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
136	Nguyễn Diệu	Thúy	Nữ	04/07/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
137	Nguyễn Hải	Thúy	Nữ	11/12/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
138	Nguyễn Thu	Thủy	Nữ	07/09/1989	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2012
139	Trần Thị Thu	Thủy	Nữ	14/10/1987	Vĩnh Phúc	Học viện hành chính	Hành chính học	Chính quy	Khá	2009
140	Cần Đình	Tiến	Nam	25/12/1978	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2011
141	Hoàng Văn	Tiến	Nam	16/05/1969	Hải Phòng	Học viện Hậu cần	Chỉ huy vận tải	Chính quy	Khá	2003
142	Nguyễn Thanh	Trà	Nữ	19/05/1988	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
143	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	30/07/1988	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2011
144	Lê Thị Quỳnh	Trang	Nữ	14/02/1992	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
145	Nguyễn Thị Minh	Trang	Nữ	10/10/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
146	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	04/09/1988	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2010



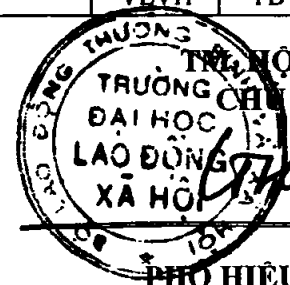
Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẢNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
147	Tạ Thị Huyền	Trang	Nữ	22/12/1992	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
148	Trần Thị Thu	Trang	Nữ	19/08/1989	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	Khá	2012
149	Đào Quang	Trung	Nam	11/07/1990	Bắc Giang	Học viện Ngân hàng	Quản trị doanh nghiệp	Chính quy	Khá	2012
150	Nguyễn Thành	Trung	Nam	18/04/1991	Hưng Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
151	Nguyễn Tuấn	Trung	Nam	25/01/1980	Hà Nội	Đại học Công Đoàn	Bảo hộ lao động	Chính quy	TB khá	2003
152	Đào Công	Tuấn	Nam	29/12/1991	Hưng Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2014
153	Lê Anh	Tuấn	Nam	05/09/1982	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	VLVH	Khá	2010
154	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	26/11/1991	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2013
155	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	07/03/1989	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Bảo hiểm	Chính quy	TB khá	2012
156	Lưu Thanh	Tùng	Nam	26/07/1991	Hưng Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Giỏi	2013
157	Nguyễn Sơn	Tùng	Nam	17/12/1989	Quảng Ninh	Đại học Kinh doanh và Công nghệ HN	Quản trị kinh doanh	Chính quy	TB khá	2011
158	Đặng Thị Thúy	Vân	Nữ	28/11/1980	Hà Nội	Đại học Công Đoàn	Quản trị nhân lực	Chính quy	TB khá	2002
159	Phùng Thị Hồng	Vân	Nữ	09/12/1986	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Quản trị nhân lực	Chính quy	Khá	2014
160	Trần Thị	Vân	Nữ	21/03/1978	Thanh Hóa	Đại học Mở HN	Công nghệ sinh học	Chính quy	TB khá	2000
161	Mậu Xuân	Việt	Nam	02/03/1983	Vĩnh Phúc	Đại học CNTT-Đại học QG HCM	Công nghệ phần mềm	Từ xa	TB khá	2009
162	Phạm Thị	Yên	Nữ	25/06/1985	Thái Bình	Đại học Thương mại	Kế toán tài chính DNTM	Chính quy	Giỏi	2009
163	Nguyễn Thị	Yến	Nữ	26/07/1982	Hà Nội	Đại học Khoa học - Xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và QTVP	VLVH	TB khá	2007

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH



Bùi Văn Bình


 HỘI ĐỒNG
 TRƯỞNG CHỨC TỊCH
 ĐẠI HỌC
 LAO ĐỘNG
 XÃ HỘI
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 PGS.TS. Lê Thanh Hà

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH CAO HỌC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CAO HỌC CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN NĂM 2014

(Kèm theo Quyết định số: 1161 /QĐ-HĐTSCH ngày 28 / 7 /2014 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học)

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
1	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	04/12/1978	Hà Nội	Học viện Tài chính	Kế toán	Chuyên tu	TB khá	2002
2	Trần Ngọc	Anh	Nam	27/03/1988	Hà Nội	Đại học Phương Đông	Kế toán	Chính quy	TB khá	2011
3	Vũ Thị Thanh	Dung	Nữ	14/12/1992	Hải Phòng	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
4	Nguyễn Doãn	Dũng	Nam	20/01/1977	Nghệ An	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2011
5	Trịnh Tiến	Dũng	Nam	08/04/1984	Hà Nội	Đại học Công đoàn	Kế toán Tài chính DN	Chính quy	TB Khá	2007
6	Đổng Thị Hương	Giang	Nữ	30/10/1989	Quảng Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2012
7	Hà Hải	Giang	Nữ	28/09/1992	Hải Dương	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
8	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	03/07/1992	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
9	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	19/07/1987	Hải Dương	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2012
10	Nguyễn Thị Việt	Hà	Nữ	20/09/1991	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
11	Nguyễn Văn	Hải	Nam	27/07/1991	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
12	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	23/11/1990	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2012
13	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	02/03/1991	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
14	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	31/07/1985	Nghệ An	Đại học Kinh doanh và Công nghệ HN	Tài chính Kế toán	Chính quy	Khá	2008
15	Phạm Gia	Hiền	Nam	19/11/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
16	Đỗ Trọng	Hiếu	Nam	25/08/1986	Ninh Bình	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kiểm toán	Chính quy	TB khá	2009
17	Bùi Thị Mai	Hoa	Nữ	17/11/1988	Ninh Bình	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán tổng hợp	Chính quy	Khá	2011
18	Phạm Thị Hồng	Hoa	Nữ	10/11/1992	Vĩnh Phúc	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
19	Trần Thị	Hoa	Nữ	15/09/1981	Nghệ An	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán tổng hợp	VLVH	TB khá	2008
20	Vũ Thị	Hoa	Nữ	20/08/1986	Sơn La	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán tổng hợp	VLVH	TB khá	2010
21	Nguyễn Thị Mai	Hòa	Nữ	19/03/1986	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2009
22	Hoàng Thị	Hồng	Nữ	07/05/1982	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	VLVH	Khá	2010



Handwritten signature

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
						Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
23	Trần Văn	Hồng	Nữ	21/09/1977	Hà Nội	Đại học Thương mại	Kế toán Tài chính DNTM	Chính quy	Khá	1999
24	Phạm Huy	Hùng	Nam	26/02/1981	Bắc Ninh	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kiểm toán	Chính quy	Khá	2005
25	Trần Việt	Hùng	Nam	28/08/1974	Vĩnh Phúc	Đại học Kinh tế	Tài chính - Kế toán DN	Chính quy	TB	1998
26	Trần Quang	Hung	Nam	24/12/1981	Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán tổng hợp	VLVH	TB khá	2012
27	Đỗ Thị	Hương	Nữ	19/02/1980	Hà Nội	Đại học Dân lập Thăng Long	Tài chính - Kế toán	Chính quy	Khá	2004
28	Đoàn Thị Hoài	Hương	Nữ	13/07/1979	Hà Nội	Đại học Dân lập Đông Đô	Kế toán kiểm toán	Chính quy	Khá	2000
29	Hoàng Thu	Hương	Nữ	08/10/1989	Bắc Ninh	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Giỏi	2013
30	Phạm Thị Minh	Hương	Nữ	15/10/1991	Hà Nội	Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp	Kế toán	Chính quy	Giỏi	2014
31	Nguyễn Thị	Hường	Nữ	17/11/1979	Hà Nội	Học viện Tài chính	Kế toán	Chính quy	Khá	2001
32	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	07/11/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
33	Nguyễn Ngọc	Khoa	Nam	15/10/1985	Ninh Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB	2011
34	Vũ Trí	Lâm	Nam	20/07/1985	Bắc Giang	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2011
35	Đào Diệu	Liên	Nữ	04/12/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
36	Dương Thùy	Linh	Nữ	30/08/1989	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2012
37	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	07/10/1992	Ninh Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Giỏi	2014
38	Trần Phương	Linh	Nữ	19/06/1989	Hòa Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2012
39	Đào Thị Khánh	Ly	Nữ	01/08/1989	Hung Yên	Học viện Tài chính	Kế toán doanh nghiệp	Chính quy	Khá	2011
40	Đặng Thị	Mến	Nữ	05/03/1990	Hung Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2013
41	Lê Trà	My	Nữ	02/10/1990	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2012
42	Dương Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	26/05/1990	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
43	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	25/05/1988	Hòa Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	TB khá	2010
44	Bùi Thị Lan	Phương	Nữ	13/04/1991	Nam Định	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Giỏi	2014
45	Nguyễn Quỳnh	Phương	Nữ	19/03/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
46	Trần Thị Bích	Phương	Nữ	14/12/1990	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
47	Phạm Thị	Phượng	Nữ	01/06/1981	Thái Bình	Đại học Thương mại	Kế toán Tài chính DNTM	VLVH	TB	2007
48	Nguyễn Thị	Quý	Nữ	25/09/1992	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
49	Trần Thị Hồng	Quý	Nữ	16/09/1970	Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán	VLVH	TB	2005

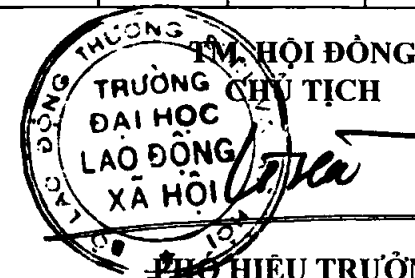
31
NG
OC
ON
HON

NG

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC				
					Trường	Chuyên ngành	Hệ đào tạo	Loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
50	Nguyễn Thị Quỳnh	Nữ	25/02/1990	Thái Bình	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2012
51	Phạm Thúy Quỳnh	Nữ	29/11/1988	Yên Bái	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2011
52	Nguyễn Thị Hương Sen	Nữ	10/06/1989	Nghệ An	Đại học Vinh	Kế toán	Chính quy	TB	2011
53	Nguyễn Thị Mai Sương	Nữ	09/09/1989	Nghệ An	Đại học Vinh	Kế toán	Chính quy	TB	2011
54	Phạm Thị Tâm	Nữ	05/09/1983	Ninh Bình	Học viện Tài chính	Kế toán doanh nghiệp	VLVH	TB	2008
55	Phạm Thị Hà Thanh	Nữ	27/06/1990	Thanh Hóa	Đại học Kinh doanh và Công nghệ HN	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
56	Nguyễn Xuân Thành	Nam	05/08/1977	Hòa Bình	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán	Chính quy	TB	2000
57	Lê Thị Phương Thảo	Nữ	05/08/1990	Thanh Hóa	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
58	Nguyễn Thị Thoa	Nữ	30/09/1990	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
59	Đỗ Thị Thư	Nữ	02/11/1991	Hung Yên	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
60	Nguyễn Thị Bích Thủy	Nữ	07/02/1976	Hà Nội	Đại học Kinh tế	Tài chính - Kế toán DN	Chính quy	TB	1998
61	Phạm Quyết Tiến	Nam	01/09/1991	Yên Bái	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
62	Trần Văn Tiến	Nam	30/07/1990	Nghệ An	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kiểm toán	Chính quy	Khá	2012
63	Chu Thị Huyền Trang	Nữ	25/06/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2014
64	Dương Thị Thu Trang	Nữ	02/07/1990	Hà Nội	Học viện Tài chính	Kế toán doanh nghiệp	Chính quy	Khá	2013
65	Thái Thị Thu Trang	Nữ	03/08/1989	Nghệ An	Đại học Vinh	Kế toán	Chính quy	Khá	2011
66	Trần Triệu Trang	Nữ	12/12/1990	Thanh Hóa	Đại học Quốc gia HN	Kế toán phân tích kiểm toán	Chính quy	Khá	2013
67	Nguyễn Thị Minh Tươi	Nữ	13/02/1991	Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Kế toán	Chính quy	Khá	2013
68	Trần Thị Tường	Nữ	13/03/1982	Vĩnh Phúc	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán tổng hợp	VLVH	TB	2009
69	Hoàng Thị Yến	Nữ	21/05/1980	Bắc Giang	Học viện Tài chính	Kế toán doanh nghiệp	VLVH	TB	2005

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

Bùi Văn Bình



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Lê Thanh Hà